

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁT XÁT
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50 /2019/HSST
Ngày 22 tháng 10 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Duy Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Đặng Hồng Sinh;

2. Ông Hoàng Xuân Phú;

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Lý – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2019/HSST ngày 23 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Liềng Văn Ch (tên gọi khác: Không). Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1975; Nơi sinh: Huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Thôn L, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Giáy; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Con ông: Liềng A S, sinh năm 1944 (đã chết) và bà: Lò Thị T, sinh năm 1945. Có vợ: Liềng Thị N, sinh năm 1977. Con: Bị cáo có 04 (bốn) con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2007. Nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, chưa có tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 04/7/2019 đến ngày 17/9/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh kể từ ngày 17/9/2019. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Liềng Văn Ch: Bà Hoàng Thị Diễm Hằng - Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Bị hại: Chị Hoàng Thị H và anh Liềng Văn H;

Người đại diện theo ủy quyền của anh Liềng Văn H: chị Hoàng Thị H.

Địa chỉ: Thôn Làng San, xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 23/6/2019, Liềng Văn Ch đi bộ từ nhà tại thôn Làng San, xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đến nhà bà Hoàng Thị H, ở cùng thôn, thấy không có ai ở nhà nên Liềng Văn Ch đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Liềng Văn Ch đi về nhà cầm 01 (một) chiếc xà beng rồi đi sang nhà bà Hoàng Thị H cạy phá 03 (ba) thanh song sắt ở cửa sổ phòng ngủ rồi chui vào phòng. Liềng Văn Ch nhìn thấy chiếc kết sắt để ở cuối giường ngủ, Liềng Văn Ch dùng hai tay xoay, vắn và đặt kết sắt nằm ngửa ra nền nhà rồi dùng xà beng cạy phá kết sắt. Khi cửa kết sắt bung ra, Liềng Văn Ch nhấc để sang bên cạnh và lục soát thì thấy có 32.500.000 (ba mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng). Liềng Văn Ch mở tiếp ngăn khóa trong kết thấy có 01 (một) đồng bạc, 02 (hai) nhẫn vàng vòng tròn, 01 (một) nhẫn vàng vòng tròn có mặt vuông, 02 (hai) đôi khuyên tai vàng vòng tròn, 01 (một) đôi khuyên tai vàng có gắn lắc hình cầu được cất trong bốn hộp nhựa màu cam. Liềng Văn Ch lấy toàn bộ số tài sản trên cho vào túi quần bên trái đang mặc rồi xoay vắn kết sắt về vị trí cũ và hướng phần lưng kết sắt ra ngoài. Sau đó, Liềng Văn Ch cầm xà beng đi về nhà và cất giấu toàn bộ tài sản trộm cắp được ở trong tủ chạn bát của gia đình. Đến khoảng 0 giờ 30 phút ngày 25/6/2019, do lo sợ số tài sản trộm cắp lớn, Liềng Văn Ch cho toàn bộ số vàng, bạc và số tiền 19.600.000 (mười chín triệu sáu trăm nghìn đồng) vào trong túi nilon màu hồng mang trả lại và để tại cột nhà phía trước bên trái hiên nhà gia đình bà Hoàng Thị H. Sáng ngày 25/6/2019, ông Liềng Văn H là chồng bà Hoàng Thị H phát hiện ra tài sản Liềng Văn Ch đem trả lại nên đã giao nộp cho cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát. Còn lại số tiền 12.900.000 (mười hai triệu chín trăm nghìn đồng), ngày 26/6/2019, Liềng Văn Ch đi ra khu vực cửa khẩu quốc tế Lào Cai đổi 6.700.000 (sáu triệu bảy trăm nghìn đồng) thành 2.000 (hai nghìn nhân dân tệ) tiền Trung Quốc của một người phụ nữ không quen biết, Liềng Văn Ch trả nợ cho anh Dương Văn Long, sinh năm 1978, trú tại thôn Kim Thành 1, xã Quang Kim, huyện Bát Xát số tiền 2.700.000 (hai triệu bảy trăm nghìn đồng) và trả nợ cho bà Hù Thị Hồ (tên gọi khác: Viên) sinh năm 1962, trú tại thôn Làng San, xã Quang Kim, huyện Bát Xát số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn đồng), còn lại 2.000.000 (hai triệu đồng), Liềng Văn Ch đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 01/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã triệu tập Liềng Văn Ch lên làm việc, Liềng Văn Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp số tiền 2.000 (hai nghìn nhân dân tệ) tiền Trung Quốc.

Ngày 03/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã ra yêu cầu định giá tài sản số 17/CSĐT đối với số tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09/KL.HĐĐG ngày 03/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bát Xát kết luận:

- 02 (hai) nhẫn dạng vòng tròn bằng kim loại màu vàng, 01 (một) nhẫn dạng vòng tròn có gắn mặt vuông bằng kim loại màu vàng, 02 (hai) đôi khuyên tai dạng vòng tròn bằng kim loại màu vàng, 01 (một) đôi khuyên tai dạng vòng tròn có gắn lắc hình cầu bằng kim loại màu vàng. Toàn bộ số vàng trên được xác định là vàng 9999, tổng khối lượng là chín chỉ chín phân chín ly. Giá trị tổng số vàng trên là 37.962.000 (ba mươi bảy triệu chín trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

- 01 (một) đồng tiền hình tròn bằng kim loại màu bạc, khối lượng là bảy chỉ một phân bốn ly có giá trị là 700.000 (bảy trăm nghìn đồng).

Về vật chứng đã thu giữ trong vụ án: 01 (một) thanh kim loại hình lục giác, dài 135 cm, một đầu nhọn và một đầu dẹp xét thấy cần phải chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Bát Xát để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 50/KSĐT ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Liềng Văn Ch về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng. Đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Liềng Văn Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên phạt bị cáo Liềng Văn Ch từ 2 (hai) năm 3 (ba) tháng đến 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng đến 5 (năm) năm tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Hoàng Thị H đã nhận lại toàn bộ tài sản ngày 11/7/2019 và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017. Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại hình lục giác, dài 135 cm, một đầu nhọn và một đầu dẹp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Liềng Văn Ch có quan điểm: Tuyên bố bị cáo Liềng Văn Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên phạt bị cáo Liềng Văn Ch 2 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 4 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo Liềng Văn Ch thành khẩn khai báo, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, đã xin lỗi bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử, xử mức án nhẹ nhất và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị hại chị Hoàng Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Liềng Văn Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác đã có trong hồ sơ.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 23/6/2019, Liềng Văn Ch lợi dụng nhà bà Hoàng Thị H đi vắng, không có ai ở nhà đã dùng chiếc xà beng cạy phá 03 (ba) thanh song sắt ở cửa sổ phòng ngủ rồi chui vào phòng và cạy phá kết sắt và lấy toàn bộ tài sản trong két. Như vậy Liềng Văn Ch đã có hành vi trộm cắp tài sản, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, tài sản bị cáo trộm cắp có tổng giá trị là 71.162.000 đồng (bảy mươi một triệu một trăm sáu mươi hai nghìn đồng). Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Liềng Văn Ch theo điểm c khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng pháp luật.

[2] Xét hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[3] Xét về nhân thân bị cáo: Bị cáo Liềng Văn Ch chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đã hối hận về hành vi phạm tội của mình đã mang trả lại một phần tài sản, sau bị phát hiện đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả. Bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét thấy bị cáo là người không được đi học, không biết chữ, nhận thức pháp luật còn hạn chế, có nơi cư trú rõ ràng, không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, áp dụng khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Đối với quan điểm của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Liềng Văn Ch 2 (hai) năm tù cho hưởng án treo, hội đồng xét xử không chấp nhận xử phạt bị cáo 2 (hai) năm tù vì khi phạm tội giá trị tài sản 71.162.000 đồng (bảy mươi một triệu một trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

[5] Đối với người phụ nữ đã đòi tiền Trung Quốc cho Liềng Văn Ch vào ngày 26/6/2019 tại khu vực cửa khẩu quốc tế Lào Cai. Do Liềng Văn Ch không biết tên, tuổi và địa chỉ của người phụ nữ này nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý.

[6] Đối với anh Dương Văn Long được Liềng Văn Ch trả nợ số tiền 2.7000.000 (hai triệu bảy trăm nghìn đồng) và bà Hù Thị Hồ được Liềng Văn Ch trả nợ số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn đồng). Do anh Dương Văn Long và bà Hù Thị Hồ không biết số tiền trên là do Liềng Văn Ch trộm cắp mà có và đã tiêu hết số tiền trên nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Hoàng Thị H đã nhận lại toàn bộ tài sản ngày 11/7/2019 gồm: 02 (hai) nhẫn dạng vòng tròn bằng vàng, 01 (một) nhẫn dạng vòng tròn có gắn mặt vuông bằng vàng, 02 (hai) đôi khuyên tai dạng vòng tròn bằng vàng, 01 (một) đôi khuyên tai dạng vòng tròn có gắn lắc hình cầu bằng vàng; 01 (một) đồng tiền hình tròn bằng bạc; tiền Việt Nam: 19.600.000 (Mười chín triệu sáu trăm nghìn đồng); tiền Trung Quốc: 2.000 (hai nghìn nhân dân tệ); 01 (một) hộp nhựa màu đỏ có in chữ “VAN TIEN PLASTIC”; 01 (một) túi nhựa đựng tài liệu nhãn hiệu MY CLEAR; 01 (một) tờ giấy trắng có chữ; 04 (bốn) vỏ hộp nhựa màu cam; 02 (hai) túi nilon màu xanh nước biển; 03 (ba) thanh kim loại hình trụ vuông, có sơn trắng; 01 (một) kết sắt nhãn hiệu ASEAN. Đến ngày 14/7/2019, bà Hoàng Thị H đã thỏa thuận nhận 14.000.000 (mười bốn triệu đồng) tiền khắc phục hậu quả từ gia đình bị cáo Liềng Văn Ch và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy hội đồng xét xử không giải quyết.

[9] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 (một) thanh kim loại hình lục giác, dài 135 cm, một đầu nhọn và một đầu dẹp. Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không có giá trị, tài sản này là của bị cáo. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng” nhưng do bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[11] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Liềng Văn Ch phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”

Áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Liềng Văn Ch 2 (hai) năm 3 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại hình lục giác, dài 135 cm, một đầu nhọn và một đầu dẹp.

3. Án phí: Bị cáo Liềng Văn Ch phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS, TA tỉnh;
- VKSND TP Lào Cai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Công an Huyện Bát Xát (2);
- THA DS; - THA HS;
- Lưu HS-TA (2).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁT XÁT
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Huyện Bát Xát, ngày 15 tháng 11 năm 2019

Số: /2019/ TB -TA

THÔNG BÁO SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ Điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2019/HSST ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai có lỗi chính tả cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Về nội dung tại dòng 14 từ trên xuống trang 06 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “ Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: “ Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định của pháp luật về thi hành án hình sự”

Nơi nhận:

- TA, VKS tỉnh Lào Cai;
- VKS H. Bát Xát;
- CA Huyện Bát Xát;
- THADS, HS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Duy Chiến

.

Báo cáo của: Võ Văn Hùng sù:
TPHưng Duy Chiếu.

Họ và tên: Liềng Văn Ch, Lò A Dũng; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 25/11/1990 tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Tổ 28B, phường Phố Mới, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Tự do.

Con ông: Trần Văn Đăng (sinh năm 1968, đã chết) con bà: Vương Kim Thịnh (sinh năm 1974) hiện cư trú tại: Tổ 28B, phường Phố Mới, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Vợ: Hoàng Thị Xiển, Con: 01 con sinh năm 2013. Tiền án, Tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị đưa ra xét xử. Bị cáo Liềng Văn Ch, Lò A Dũng hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (từ ngày 24/8/2019 đến hết ngày 07/9/2019) tại phường phố Mới, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Bị hại: Chị Triệu Thu Uyên;

Địa chỉ: Tổ 26, phường Phố Mới, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Vương Kim Thịnh,

Địa chỉ: Tổ 28B, phường Phố Mới, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Người làm chứng: - Anh Nguyễn Tiến Nghĩa,

Địa chỉ: Số nhà 008, đường Cô Tiên, tổ 34, phường Phố Mới, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. - Anh Bùi Văn Mạnh,

Địa chỉ: Số nhà 373, đường Nguyễn Huệ, 28B, phường Phố Mới, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ ngày 29/4/2019, Liềng Văn Ch, Lò A Dũng đi sang nhà số 420 đường Khánh Yên, thuộc tổ 26 phường Phố Mới, huyện Bát Xát chơi, khi đi về thì phát hiện có tiếng chuông điện thoại phát ra từ chiếc xe máy điện dựng trước cửa phòng trọ, nhìn xung quanh không có ai nên Linh nảy sinh ý định trộm cắp

và mở cốp xe điện lấy chiếc điện thoại di động Iphone X, 64 GB màu đen. Sau khi lấy được điện thoại bị cáo Liềng Văn Ch, Lò A Dũng đem đến nhà bạn là Nguyễn Tiến Nghĩa (sinh năm 1991, trú tại số nhà 008 đường Cô Tiên thuộc Tổ 34, phường Phố Mới, huyện Bát Xát nói với Nghĩa là nhặt được chiếc điện thoại và nhờ Nghĩa bán hộ. Nguyễn Tiến Nghĩa đồng ý và đem chiếc điện thoại bán cho anh Bùi Văn Mạnh (sinh năm 1990, trú tại số nhà 373, đường Nguyễn Huệ, Tổ 28, phường Phố Mới, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai với giá 3.500.000đ. Nghĩa đem tiền về chia cho Linh 1.000.000đ số còn lại Nghĩa giữ lại để chi tiêu cá nhân. Sau khi mua được điện thoại trên Bùi Văn Mạnh đã bán lại cho một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên địa chỉ với giá 4.500.000đ.

Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại bị cáo Liềng Văn Ch, Lò A Dũng lấy trộm là của chị Triệu Thu Uyên (sinh năm 2001, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú Xóm 7, xã Yên Phú, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; hiện cư trú tại số nhà 420 đường Khánh Yên, thuộc tổ 26 phường Phố Mới, huyện Bát Xát). Bị hại Triệu Thu Uyên đã gửi đơn đề nghị đến Cơ quan Công an đề nghị điều tra làm rõ.

Ngày 15/5/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát ra Yêu cầu số 35 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Bát Xát định giá tài sản là 01 chiếc điện thoại di động Iphone X, 64 GB, màu đen.

Ngày 21/5/2019, Hội đồng định giá tài sản huyện Bát Xát Kết luận định giá tài sản: 01 chiếc điện thoại di động Iphone X, 64 GB màu đen có giá trị còn lại là 23.400.000đ (hai mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng) tính đến ngày xảy ra vụ án (bút lục 18).

Quá trình điều tra do Bùi Văn Mạnh đã bán chiếc điện thoại trên cho một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan Công an không thu giữ được.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Liềng Văn Ch, Lò A Dũng đã thành khẩn khai nhận hành vi, động cơ mục đích, phạm tội của bản thân (BL 64-70, 73-79 và 84 - 89 hồ sơ vụ án), sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, hành vi của bị cáo gây thiệt hại không lớn; bị hại là chị Triệu Thu Uyên có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 67/KSĐT ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Liềng Văn Ch, Lò A Dũng về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

QUAN ĐIỂM

1. Tuyên bố bị cáo Liềng Văn Ch, Lò A Dũng phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”

Áp dụng điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Liềng Văn Ch, Lò A Dũng 1 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Phố Mới, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai giám sát và giáo dục.

3. Án phí: Bị cáo Liềng Văn Ch, Lò A Dũng phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.